

Bản án số: **148/2020/HS-ST**

Ngày: 31/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu Thương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thái Hòa

Ông Nguyễn Trung Diễn

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nông Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Trần Thị Bích Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 96/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144/2020/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Hữu H;** Giới tính: **Nam**

Tên gọi khác: **Không.**

Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1997 tại **Đồng Nai.**

Nơi cư trú: **A620, tổ 15, khu phố 1, phường LB, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.**

Quốc tịch: **Việt Nam ; – Dân tộc: Kinh ; – Tôn giáo: Không.**

Nghề nghiệp: **Tài xế ; – Trình độ học vấn: 12/12.**

Họ tên cha: **Đặng Hữu Hồng, sinh năm 1972 (còn sống).**

Họ tên mẹ: **Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 (còn sống).**

Họ và tên em: **Đặng Hữu Quân, sinh năm 2002 (còn sống).**

Bị can là con thứ nhất trong gia đình có 02 (Hai) anh em, chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 01-12-2019. Được hủy bỏ biện pháp tạm giữ theo quyết định số 84/QĐ-VKSBNH ngày 06-02-2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973

Địa chỉ: A260, KP1, P. LB, TP. B, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 5 giờ ngày 29-11-2019, thông qua mạng xã hội Facebook Đặng Hữu H mua 05 (Năm) hộp pháo kích thước (16,5cm x 16,5cm x 10cm), bên trong có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,4cm có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 7,8 kg của 01 (Một) người (Không rõ họ tên, địa chỉ) với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) mỗi hộp để bán lại kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ ngày 01-12-2019, khi có người (Không rõ họ tên, địa chỉ) thông qua mạng xã hội Facebook hỏi mua 05 (Năm) hộp pháo trên thì H đồng ý bán với giá 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) mỗi hộp. Sau đó, H gọi điện thoại, hẹn giao pháo tại bãi đất trống thuộc khu phố 1, phường LB, thành phố B. Khi H đang điều khiển xe mô tô hiệu Atila, biển số 60Y3-1872 đến điểm hẹn giao pháo thì bị đội cảnh sát Kinh tế Công an thành phố B phối hợp Công an phường LB kiểm tra, bắt giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật được thu giữ, gồm:

- 05 (Năm) hộp pháo hình chữ nhật, loại 49 (Bốn mươi chín) viên/dàn, tổng trọng lượng 7,8kg (Hàng cấm).
- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen thuộc sở hữu của Đặng Hữu H sử dụng vào việc phạm tội.
- 01 (Một) xe mô tô hiệu Atila, biển số 60Y3-1872 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T (là mẹ ruột của Đặng Hữu H). Quá trình điều tra, H khai mượn xe của chị T để đi công việc, chị T không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

Tại bản kết luận giám định số 231/C09B ngày 04-12-2019, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: “05 (Năm) khối hộp hình chữ nhật kích thước (16,5cm x 16,5cm x 10cm), bao bì nhiều màu sắc, bên trong có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,4cm gửi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 7,8 kg”.

Tại cáo trạng số 116/CT-VKS-HS ngày 21/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố Đặng Hữu H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trình bày lời luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 1, 4 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Phạt tiền bổ sung từ 20.000.000đồng (hai mươi triệu) đồng đến 30.000.000đồng (ba mươi triệu đồng).

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố B tuyên:

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 05 (Năm) hộp pháo hình chữ nhật, loại 49 (Bốn mươi chín) viên/dàn, tổng trọng lượng 7,8kg (Hàng cấm).

- Tịch thu sung công quỹ Ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen thuộc sở hữu của Đặng Hữu H sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Atila, biển số 60Y3-1872 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T (là mẹ ruột của Đặng Hữu H). Quá trình điều tra, H khai mượn xe của chị T để đi công việc, chị T không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

Đối với các đối tượng H đã liên hệ mua và bán pháo thông qua mạng xã hội Facebook chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục, xác minh, điều tra, xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định tại Bộ luật tố tụng Hình sự. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về pháp luật áp dụng và xác định tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mô tả. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Vào ngày 29-11-2019, Đặng Hữu H đã có hành vi mua 05 (Năm) hộp pháo khối hộp hình chữ nhật kích thước (16,5cm x 16,5cm x 10cm), bao bì nhiều màu sắc, bên trong có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,4cm có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, tổng khối lượng là 7,8 kg để bán kiếm lời. Đến ngày 01-12-2019, H đang trên đường đi bán số pháo trên thì bị phát hiện bắt quả tang.

[4] Hành vi của bị cáo Đặng Hữu H đã phạm tội “buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh hàng cấm, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Về các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án tiền sự, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Với các tình tiết giảm nhẹ trên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Do bị cáo có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại chấp hành nghiêm quy định pháp luật nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ hai mươi triệu đồng đến một trăm triệu đồng.

[9] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy 05 (Năm) hộp pháo hình chữ nhật, loại 49 (Bốn mươi chín) viên/dàn, tổng trọng lượng 7,8kg (Hàng cấm).

- Tịch thu sung công Ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen thuộc sở hữu của Đặng Hữu H sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Atila, biển số 60Y3-1872 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T (là mẹ ruột của Đặng Hữu H). Quá trình điều tra, H khai mượn xe của chị T để đi công việc, chị T không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B.

[11] Đối với các đối tượng H đã liên hệ mua và bán pháo thông qua mạng xã hội Facebook chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục, xác minh, điều tra, xử lý sau.

[12] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1, 4 Điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

1. Xử phạt bị cáo Đặng Hữu H 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 02 (hai) năm.

3. Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân P. LB, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 4 điều 190 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 buộc bị cáo Đặng Hữu H nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000đồng (hai mươi triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm

2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 05 (Năm) hộp pháo hình chữ nhật, loại 49 (Bốn mươi chín) viên/dàn, tổng trọng lượng 7,8kg (Hàng cấm).

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đen thuộc sở hữu của Đặng Hữu H sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 (Một) xe mô tô hiệu Atila, biển số 60Y3-1872 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị T (là mẹ ruột của Đặng Hữu H). Quá trình điều tra, H khai mượn xe của chị T để đi công việc, chị T không biết H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị T.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố B.

5. Về án phí : Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

6. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan **vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.**

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát ND TP. B;
- Chi cục THADS TP. B;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Thu Thương

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 24 tháng 4 năm 2018;
Tại: phòng nghị án Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mộng Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thái Hòa – cán bộ hưu trí.

Bà Trương Thị Thìn – cán bộ hưu trí.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63 /2018/TLST- HS ngày 28 tháng 2 năm 2018 đối với:

Nguyễn Văn Tùng; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1983; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:; Hộ khẩu thường trú: Trung tâm bảo trợ huấn nghệ cô nhi B, Khu phố 5, phường Tân Hiệp, thành phố B, tỉnh Đồng Nai;
Chỗ ở:; Nghề nghiệp: Không; Trình

độ văn hóa: /12; Họ tên cha:, sinh năm 19.... ; Họ tên mẹ:, sinh năm 19.....;

Tiền án: Ngày 21/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2016.

Tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 28/12/2017.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1) Về tội danh:

Bị cáo Nguyễn Văn Tùng phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2) Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 được sửa đổi bổ sung theo luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Điều 50, 69, 74, 75, 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3) Về hình phạt:

Xử phạt: Nguyễn Văn Tùng tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 28/12/2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4) Về các vấn đề khác:

Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày.....tháng.....năm....

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- VKS ND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND thành phố B;
- Chi cục THADS thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa**

Phan

BÁO ÁN.

Bị cáo: Nguyễn Văn Tùng, sinh năm: 1983. Bị viện kiểm sát nhân dân TP B truy tố về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 BLHS.

Tiền án: Ngày 21/4/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2016

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 01 giờ ngày 03/12/2017, Nguyễn Văn Tùng đi bộ xung quanh khu vực khu phố 2, phường Tân Hiệp, thành phố B để tìm nhà ai sơ hở thì vào trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà anh Võ Đoàn Nhật Quang tại số nhà D4, tổ 9, khu phố 2, phường Tân Hiệp, thành phố B thì phát hiện đèn trong nhà anh Quang bật sáng, cửa chính không khóa nên Tùng đã trèo qua cổng đi vào trong nhà, đi lên phòng ngủ ở Lầu 1 lấy trộm 01 (Một) chiếc ba lô nhãn hiệu Vapro (bên trong có 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, 01(Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus và 01(Một) cái máy tính xách tay nhãn hiệu Dell) thì bị anh Quang đi từ trong phòng tắm ra phát hiện nên Tùng chạy lên lầu 2 trèo qua lan can lên mái nhà để tẩu thoát thì bị anh Quang tri hô, đuổi theo Tùng đến khu phố 3 phường Tân Hiệp, thành phố B thì Tùng bị Công an phường Tân Hiệp, thành phố B đang đi tuần tra bắt giữ lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Chuyển Công an thành phố B điều tra, xử lý.

Về tội danh: thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát

Về mức hình phạt: 12(mười hai) tháng đến 14(mười bốn) tháng tù.

Người báo án

